

Số: /BGDDT-NGCBQLGD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v báo cáo việc thực hiện chế độ phụ cấp  
chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GD

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026, Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai nhiệm vụ xây dựng Nghị định quy định phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi là Nghị định).

Để có cơ sở thực tiễn xây dựng dự thảo Nghị định đảm bảo tính khả thi, phù hợp với quy định tại Luật Nhà giáo, Luật Viên chức và các quy định có liên quan, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Quý cơ quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý nghiên cứu, đánh giá để tổng hợp, xây dựng báo cáo việc thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (tập trung vào một số nội dung theo đề cương tại Phụ lục đính kèm).

Báo cáo của Quý cơ quan đề nghị gửi về Bộ giáo dục và Đào tạo (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, địa chỉ: số 35 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội<sup>1</sup>) **trước ngày 31/3/2026** để tổng hợp và xây dựng dự thảo Nghị định.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan/.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Q. Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NGCBQLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

  
**Phạm Ngọc Thường**

<sup>1</sup> Bản điện tử (\*.docx) xin gửi đồng chí Phạm Duy, chuyên viên Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, điện thoại: 0907136866, email: [pduy@moet.gov.vn](mailto:pduy@moet.gov.vn).

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP  
CHỨC VỤ ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC**

**1. Khái quát hệ thống cơ sở giáo dục, số lượng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý**

b. Tổng số cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo phân hạng, phân loại cơ sở, theo chức vụ quản lý:

[illegible]

| Chức vụ/<br>Phân hạng<br>cơ sở giáo<br>dục | Hiệu<br>trưởng/<br>Giám<br>đốc | Phó<br>Hiệu<br>trưởng/<br>Phó<br>Giám<br>đốc | Trưởng<br>Phòng/<br>Ban<br>hoặc<br>tương<br>đương | Phó<br>Trưởng<br>Phòng/<br>Ban<br>hoặc<br>tương<br>đương | Trưởng<br>Khoa<br>hoặc<br>tương<br>đương | Phó<br>Trưởng<br>khoa<br>hoặc<br>tương<br>đương | Tổ<br>trưởng<br>bộ<br>môn<br>hoặc<br>tương<br>đương | Tổ<br>phó tổ<br>bộ<br>môn<br>hoặc<br>tương<br>đương | Khác<br>(nếu<br>có) |
|--------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------|
| Trường<br>THCS                             |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng I                                     |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng II                                    |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng III                                   |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Trường<br>tiểu học                         |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng I                                     |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng II                                    |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng III                                   |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Trường<br>mầm non                          |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng I                                     |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| Hạng II                                    |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| ...                                        |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |
| <b>TỔNG</b>                                |                                |                                              |                                                   |                                                          |                                          |                                                 |                                                     |                                                     |                     |

## 2. Đánh giá tình hình thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo

### a. Tình hình thực hiện

- Về các chức danh được hưởng phụ cấp chức vụ.
- Về mức phụ cấp chức vụ đang áp dụng.
- Về số lượng người hưởng phụ cấp theo từng chức danh.
- Về kinh phí chi trả phụ cấp hằng năm (mức phụ cấp bình quân, nguồn kinh phí, tổng kinh phí hằng năm,...).

### b. Đánh giá việc thực hiện

- Kết quả đạt được.
- Những khó khăn, vướng mắc:
  - + Về quy định pháp lý
  - + Về tổ chức thực hiện
  - + Về nguồn kinh phí chi trả.

## 3. Đề xuất, kiến nghị

### a. Về đối tượng hưởng phụ cấp

### b. Về mức phụ cấp:

| STT | Chức vụ | Hạng<br>cơ sở | Mức phụ cấp<br>hiện hành | Mức đề<br>xuất | Lý do |
|-----|---------|---------------|--------------------------|----------------|-------|
|     |         |               |                          |                |       |

### c. Về phương thức chi trả

### d. Kiến nghị khác.

**DANH SÁCH CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ, ĐỊA PHƯƠNG GỬI CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CHỨC VỤ ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(Gửi công văn số **MM** /BGDDT-NGCBQLGD ngày **12** / **3** /2026)

| STT | Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (22) | STT | Địa phương (34) |
|-----|----------------------------------------------------|-----|-----------------|
| 1   | Bộ Quốc phòng                                      | 1   | An Giang        |
| 2   | Bộ Công an                                         | 2   | Bắc Ninh        |
| 3   | Bộ Ngoại giao                                      | 3   | Cà Mau          |
| 4   | Bộ Nội vụ                                          | 4   | Cao Bằng        |
| 5   | Bộ Tư pháp                                         | 5   | Đắk Lắk         |
| 6   | Bộ Tài chính                                       | 6   | Điện Biên       |
| 7   | Bộ Công Thương                                     | 7   | Đồng Nai        |
| 8   | Bộ Nông nghiệp và Môi trường                       | 8   | Đồng Tháp       |
| 9   | Bộ Xây dựng                                        | 9   | Gia Lai         |
| 10  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch                    | 10  | Hà Tĩnh         |
| 11  | Bộ Khoa học và Công nghệ                           | 11  | Hưng Yên        |
| 12  | Bộ Y tế                                            | 12  | Khánh Hoà       |
| 13  | Bộ Dân tộc và Tôn giáo                             | 13  | Lai Châu        |
| 14  | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam                        | 14  | Lâm Đồng        |
| 15  | Thanh tra Chính phủ                                | 15  | Lạng Sơn        |
| 16  | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam                   | 16  | Lào Cai         |
| 17  | Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh            | 17  | Nghệ An         |
| 18  | Đài Tiếng nói Việt Nam                             | 18  | Ninh Bình       |
| 19  | Thông tấn xã Việt Nam                              | 19  | Phú Thọ         |
| 20  | Đài Truyền hình Việt Nam                           | 20  | Quảng Ngãi      |
| 21  | Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam        | 21  | Quảng Ninh      |
| 22  | Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam              | 22  | Quảng Trị       |
|     |                                                    | 23  | Sơn La          |
|     |                                                    | 24  | Tây Ninh        |
|     |                                                    | 25  | Thái Nguyên     |
|     |                                                    | 26  | Thanh Hóa       |
|     |                                                    | 27  | TP. Cần Thơ     |

| STT | Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan<br>thuộc Chính phủ (22) | STT | Địa phương (34) |
|-----|-------------------------------------------------------|-----|-----------------|
|     |                                                       | 28  | TP. Đà Nẵng     |
|     |                                                       | 29  | TP. Hà Nội      |
|     |                                                       | 30  | TP. Hải Phòng   |
|     |                                                       | 31  | TP. Hồ Chí Minh |
|     |                                                       | 32  | TP. Huế         |
|     |                                                       | 33  | Tuyên Quang     |
|     |                                                       | 34  | Vĩnh Long       |